

Số: 123/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 01 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-BNNMT ngày 09/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh tại Tờ trình số 36/TTr-SNNMT ngày 13/01/2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 07 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Giao các cơ quan, đơn vị, địa phương:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử, tái cấu trúc quy trình trong giải quyết TTHC theo nội dung phê duyệt tại Quyết định này và các quy định có liên quan đến việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên

thông trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định. Thời hạn chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường niêm yết công khai nội dung TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Điểm tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC và thực hiện giải quyết TTHC theo Quyết định này và Quyết định số 53/QĐ-BNNMT ngày 09/01/2026, của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực theo Quyết định số 53/QĐ-BNNMT ngày 09/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 5, 6 mục B, Phụ lục ban hành kèm Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh Công bố danh mục TTHC mới ban hành lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền; TTHC số thứ tự 1, 2, 7, 8 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc công bố chuẩn hoá thủ tục hành chính trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản; lĩnh vực thủy sản; lĩnh vực thủy lợi; lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh; TTHC số thứ tự 5 phần I, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá trong lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư Pháp);
- Cục CDS (Văn phòng CP);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh; CVP, các PCVP<sub>N.Nam</sub>,
- Trung tâm TT, KTN;
- Lưu: VT, TTPVHCC<sub>Nhung</sub>, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC**  
**THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA**  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH**

(Kèm theo Quyết định số 123 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>						
1	1.003851.H05	Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (vì mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu, hợp tác quốc tế)	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvu.cong.gov.vn">https://dichvu.cong.gov.vn</a>	- <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b> + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; địa chỉ tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh. + Điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh; + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (trong trường hợp thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính). - <b>Cơ quan thực hiện:</b> Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản - <b>Cơ quan có thẩm quyền:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chưa quy định	Điều 15 Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
2	1.004923.H05	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ 02 xã trở lên)	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvu.cong.gov.vn">https://dichvu.cong.gov.vn</a>	- <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b> + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; địa chỉ tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh. + Điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh; + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (trong trường hợp thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính). - <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường. - <b>Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định:</b> Chủ tịch UBND tỉnh	a) Thông báo Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; b) Thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định: 33 ngày làm việc.	Chưa quy định	Điểm a, điểm c, khoản 2 Điều 10 Luật Thủy sản, được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 21 Điều 14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Điều 5 Thông tư số 88/2025/TT-NNMT ngày 31/12/2025
3	1.004921.H05	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ 02	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvu.cong.gov.vn">https://dichvu.cong.gov.vn</a>	- <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b> + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; địa chỉ tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh. + Điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh	a) Đối với trường hợp đề nghị thay đổi tên tổ chức cộng đồng; người đại diện tổ chức cộng đồng; sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của tổ chức cộng	Chưa quy định	Khoản 9 Điều 10 Luật Thủy sản; Điểm a, điểm c, khoản 2 Điều 10 Luật Thủy sản, được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 21 Điều 14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		xã trở lên)		<p>Bắc Ninh;  + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (trong trường hợp thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính).  - <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường.  - <b>Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định:</b> Chủ tịch UBND tỉnh</p>	<p>đồng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ;  b) Đối với trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; phạm vi quyền được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản:  - Thông báo nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ;  - Thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét,</p>		<p>của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;  Điều 6 Thông tư số 88/2025/TT-NNMT ngày 31/12/2025</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
					quyết định: 33 ngày làm việc.		
<b>B</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>						
1	1.003956.H05	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa của UBND cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvu.cong.gov.vn">https://dichvu.cong.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b></li> <li>+ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã tiếp nhận và trả kết quả</li> <li>+ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: Tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; Điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh (trong trường hợp thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</li> <li>- <b>Cơ quan trực tiếp thực hiện:</b> Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</li> <li>- <b>Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định:</b> Chủ tịch UBND cấp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>a) Thông báo Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ;</li> <li>b) Thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định: 33 ngày làm việc.</li> </ul>	Chưa quy định	Điểm b, khoản 2 Điều 10 Luật Thủy sản, được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 21 Điều 14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Điều 5 Thông tư số 88/2025/TT-NNMT ngày 31/12/2025

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
				xã			
2	1.004498.H05	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvu.cong.gov.vn">https://dichvu.cong.gov.vn</a>	- <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b> + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã tiếp nhận và trả kết quả + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: Tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; Điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh (trong trường hợp thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính). - <b>Cơ quan trực tiếp thực hiện:</b> Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. - <b>Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định:</b> Chủ tịch UBND cấp xã	a) Đối với trường hợp đề nghị thay đổi tên tổ chức cộng đồng; người đại diện tổ chức cộng đồng; sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; b) Đối với trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; phạm vi quyền được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy	Chưa quy định	Khoản 9 Điều 10 Luật Thủy sản; Điểm b, khoản 2 Điều 10 Luật Thủy sản, được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 21 Điều 14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Điều 6 Thông tư số 88/2025/TT-NNMT ngày 31/12/2025

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
					<p>sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ;</li> <li>- Thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định: 33 ngày làm việc.</li> </ul>		
3	1.004680.H05	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvu.cong.gov.vn">https://dichvu.cong.gov.vn</a>	<b>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b> + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã tiếp nhận và trả kết quả + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: Tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; Điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh (trong trường hợp thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ;</li> <li>- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ trong trường hợp cần kiểm tra thực tế về tính chính xác của thông tin trong sổ theo dõi quá trình nuôi sinh trưởng, sinh sản và trồng cây nhân tạo.</li> </ul>	Chưa quy định	Khoản 3 Điều 40 Luật Thủy sản được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Điều 16 Thông tư số 88/2025/TT-NNMT

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		nuôi trồng		<p><b>- Cơ quan trực tiếp thực hiện:</b> Phòng Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p> <p><b>- Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định:</b> UBND cấp xã</p>			
4	1.004656.H05	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	<p>- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvu.cong.gov.vn">https://dichvu.cong.gov.vn</a></p>	<p><b>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b></p> <p>+ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã tiếp nhận và trả kết quả</p> <p>+ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; địa chỉ: Tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; Điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh (trong trường hợp thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</p> <p><b>- Cơ quan trực tiếp thực hiện:</b> Phòng Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.</p> <p><b>- Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định:</b> Chủ tịch UBND xã</p>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	Chưa quy định	Khoản 3 Điều 40 Luật Thủy sản được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Điều 17 Thông tư số 88/2025/TT-NNMT